

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2423 /SXD-QLN

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 7 năm 2017

V/v bán nhà ở hình thành
trong tương lai

Kính gửi: Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Vĩnh Thái

Sở Xây dựng nhận nhận Văn bản số 96/VTC ngày 21/6/2017 của Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Vĩnh Thái về việc bán nhà ở hình thành trong tương lai đối với **594 căn nhà thuộc Gói 2** - dự án Khu đô thị Mỹ Gia, Nha Trang.

Qua xem xét hồ sơ liên quan và kiểm tra thực tế, 594 căn nhà ở theo danh sách tại Văn bản số 96/VTC ngày 21/6/2017 của Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Vĩnh Thái đủ điều kiện để thực hiện bán nhà ở hình thành trong tương lai (theo Điều 55 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014).

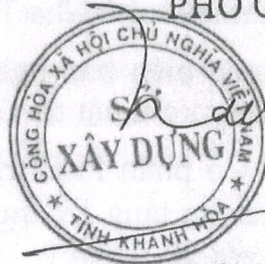
Lưu ý, trước khi bán nhà ở hình thành trong tương lai, chủ đầu tư phải được ngân hàng thương mại có đủ năng lực thực hiện bảo lãnh nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư đối với khách hàng theo Điều 56 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014; Điều 12 Thông tư số 07/2015/TT-NHNN ngày 25/6/2015 của Ngân hàng Nhà nước và gửi hợp đồng bảo lãnh về Sở Xây dựng để kiểm tra, theo dõi.

Sở Xây dựng thông báo để Công ty biết và thực hiện./m

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công thông tin điện tử SXD
(kèm VB số 96/VTC);
- Lưu: VT, QLN, ĐSom.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quang Bửu

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ VINH THÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36/VTC

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 6 năm 2017

V/v bán nhà ở hình thành trong
tương lai tại Gói 2 - dự án Khu
đô thị Vinh Thái

SỞ XÂY DỰNG KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số:..... 6728
	Ngày:..... 19-6

Kính gửi: Sở Xây dựng Khánh Hòa

Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Vinh Thái gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành đến Quý Sở Xây dựng.

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Nhà ở năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 3590/QĐ-UBND ngày 28/12/2004 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Vinh Thái, TP Nha Trang (giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 02.11/QĐ-VTC ngày 14/02/2011 của Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Vinh Thái về việc phê duyệt dự án phát triển nhà ở Khu đô thị Mỹ Gia;

Căn cứ Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 17/8/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu đô thị Mỹ Gia, thành phố Nha Trang;

Căn cứ các biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật tại Gói 2 - dự án Khu đô thị Vinh Thái (đính kèm);

Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Vinh Thái đã đầu tư hoàn thành xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật toàn bộ diện tích Gói 2 - dự án Khu đô thị Vinh Thái đối với 28,5 ha.

Gói 2 - dự án Khu đô thị Vinh Thái có 1037 căn nhà, nay Công ty thông báo huy động vốn theo hình thức bán nhà ở hình thành trong tương lai đối với 594 căn nhà theo danh sách sau:

STT	Thửa đất, số lô	Loại	Số căn nhà (căn)	Diện tích đất (m ²)	Tổng diện tích đất (m ²)	SỐ GCN QSDD
1	LK 36		56		6.417,71	BĐ 2934547
	Lô 1	Nhà liền kề góc	1	196,93	196,93	
	Từ lô 2 đến lô 25	Nhà liền phố	24	100,00	2400,00	

	Lô 26	Nhà biệt thự	1	298,75	298,75	
	Lô 27	Nhà liền kề góc	1	207,50	207,50	
	Lô 28	Nhà biệt thự	1	298,75	298,75	
	Từ Lô 29 đến Lô 54A	Nhà liên phố	26	100,00	2600,00	
	Lô 54B	Nhà liền kề góc	1	206,36	206,36	
	Lô 55	Nhà liền kề góc	1	209,40	209,40	
2	LK 43		46		5.311,92	BĐ 293456
	Lô 1	Nhà biệt thự	1	306,25	306,25	
	Từ lô 2 đến lô 21A	Nhà liên phố	20	100	2000	
	Lô 21B	Nhà liền kề góc	1	261,61	261,61	
	Từ lô 22A đến lô 22B	Nhà liên phố	2	106,25	212,5	
	Lô 23	Nhà biệt thự	1	306,25	306,25	
	Từ lô 24 đến lô 43A	Nhà liền kề góc	20	100	2000	
	Lô 43B	Nhà liền kề góc	1	225,32	225,32	
3	LK 21		35		4.177,71	BĐ 372113
	Lô 1	Nhà liền kề góc	1	201,36	201,36	
	Từ lô 2 đến lô 16	Nhà liên phố	15	100,00	1500	
	Lô 17	Nhà liền kề góc	1	187,50	187,5	
	Từ lô 18 đến lô 19	Nhà liền kề góc	2	200,00	400	
	Lô 20	Nhà liền kề góc	1	187,50	187,5	
	Từ lô 21 đến lô 33	Nhà liên phố	13	100,00	1300	
	Lô 34	Nhà liền kề góc	1	194,43	194,43	
	Lô 35	Nhà liền kề góc	1	206,90	206,9	
4	LK 25		45		6.417,70	BĐ 372114
	Lô (1+2)	Nhà liền kề góc	1	206,36	206,36	
	Từ lô 3 đến lô 28	Nhà liên phố	26	100,00	2600	
	Lô (29+30)	Nhà liền kề góc	1	195,00	195	
	Lô (31+32)	Nhà liền kề góc	1	207,50	207,5	
	Lô (33+34)	Nhà liền kề góc	1	207,50	207,5	
	lô (35+36)	Nhà liền kề góc	1	195,00	195	
	Từ lô (37+38) đến lô (59+60)	Nhà liền kề góc	12	200,00	2400	
	Lô (61+62)	Nhà liền kề góc	1	196,93	196,93	
	Lô (63+64)	Nhà liền kề góc	1	209,40	209,4	
5	LK 28		29		3863,8	BĐ 372115
	Lô 1	Nhà phố kinh doanh	1	212,5	212,5	
	Từ lô 2 đến lô 11	Nhà phố kinh doanh	10	150	1500	
	Lô 12	Nhà phố kinh doanh	1	237,55	237,55	
	Lô 13	Nhà liền kề góc	1	201,26	201,26	
	Từ lô 14 đến lô 28	Nhà liên phố	15	100	1500	
	Lô 29	Nhà liền kề góc	1	212,5	212,5	
6	LK 34		17		4.177,71	BĐ 372121
	lô 1	Nhà biệt thự	1	287,5	287,5	

	Từ lô 2 đến lô 7	Nhà liền kề góc	6	200	1200	
	Lô 8	Nhà biệt thự	1	300	300	
	Lô 9	Nhà biệt thự	1	301,36	301,36	
	Lô 10	Nhà liền kề góc	1	205,16	205,16	
	Lô 11	Nhà liền kề góc	1	205,34	205,34	
	Lô 12A	Nhà liền kề góc	1	200	200	
	Từ lô 12B đến lô 15	Nhà biệt thự	3	300	900	
	Lô 16	Nhà biệt thự	1	277	277	
	Lô 17	Nhà biệt thự	1	301,36	301,36	
7	LK 35		24		3837,72	BĐ 372122
	Lô 1A	Nhà liền kề góc	1	211,36	211,36	
	Từ lô 1B đến lô 12B	Nhà liền phố	13	100,00	1300	
	Lô 14	Nhà biệt thự	1	302,50	302,5	
	Lô 15	Nhà liền kề góc	1	210,00	210	
	Lô 16	Nhà biệt thự	1	311,36	311,36	
	Từ lô 17A đến lô 20	Nhà liền kề góc	6	200,00	1200	
	Lô 21	Nhà biệt thự	1	302,50	302,5	
8	LK 38		20		3477,72	BĐ 372124
	Lô 1	Nhà biệt thự	1	306,3	306,3	
	Từ lô 2 đến lô 5	Nhà liền kề góc	5	200	1000	
	Lô 6	Nhà biệt thự	1	326,3	326,3	
	lô 7	Nhà liền kề góc	1	212,5	212,5	
	Lô 8	Nhà biệt thự	1	306,3	306,3	
	Từ lô 9A đến lô 12D	Nhà liền phố	10	100	1000	
	Lô 14	Nhà biệt thự	1	326,3	326,3	
9	LK 39		15		3477,7	BĐ 372125
	Lô 1	Nhà biệt thự	1	306,3	306,3	
	Từ lô 2 đến lô 6	Nhà liền kề góc	5	200	1000	
	Lô 7	Nhà biệt thự	1	326,3	326,3	
	Lô 8	Nhà liền kề góc	1	212,5	212,5	
	Lô 9	Nhà biệt thự	1	306,3	306,3	
	Từ lô 10 đến lô 12C	Nhà liền kề góc	5	200	1000	
	Lô 14	Nhà biệt thự	1	326,3	326,3	
10	LK 41		25		3853,9	BĐ 372127
	Lô 1	Nhà biệt thự	1	374,13	374,13	
	Lô 2	Nhà biệt thự	1	300	300	
	Lô 3A đến lô 5	Nhà liền kề góc	4	200	800	
	lô 6	Nhà liền kề góc	1	224,72	224,72	
	Lô 7	Nhà liền kề góc	1	228,1	228,1	
	Lô 8A	Nhà liền kề góc	1	210,42	210,42	
	Lô 8B đến lô 22A	Nhà liền phố	15	100	1500	
	Lô 22B	Nhà liền kề góc	1	216,52	216,52	
11	LK 22		38		6.882,7	BN 325309

	lô 1	Nhà biệt thự	1	307,5	307,5	
	Từ lô 2 đến lô 9	Nhà liên phố	8	100	800	
	Lô 10	Nhà liền kề góc	1	288,74	288,74	
	Từ lô 11 đến lô 18	Nhà liền kề góc	8	234,43	1875,44	
	Lô 19	Nhà liền kề góc	1	288,57	288,57	
	Từ lô 20 đến lô 27	Nhà liên phố	8	100	800	
	Lô 28	Nhà biệt thự	1	307,5	307,5	
	Lô 29	Nhà biệt thự	1	307,5	307,5	
	Từ lô 30 đến lô 37	Nhà liền kề góc	8	200	1600	
	lô 38	Nhà biệt thự	1	307,5	307,5	
12	LK 23		27		4324,8	BN 325310
	lô 1	Nhà liên phố	1	190,67	190,67	
	lô 2	Nhà liền kề góc	1	239,78	239,78	
	Từ lô 3 đến lô 17	Nhà liền kề góc	15	100	1500	
	Lô 18	Nhà biệt thự	1	287,5	287,5	
	lô 19	Nhà liền kề góc	1	200	200	
	Lô 20	Nhà biệt thự	1	287,5	287,5	
	Từ lô 21 đến lô 26	Nhà liền kề góc	6	200	1200	
	lô 27	Nhà biệt thự	1	294,83	294,83	
13	LK 24		53		6686,1	BN 325311
	Từ lô 1 đến lô 27	Nhà liên phố	27	100	2700	
	Lô 28	Nhà phố kinh doanh	1	248,69	248,69	
	lô 29	Nhà phố kinh doanh	1	212,4	212,4	
	Từ lô 30 đến lô 47	Nhà phố kinh doanh	18	150	2700	
	lô 48	Nhà phố kinh doanh	1	200	200	
	Từ lô 49 đến lô 52	Nhà liên phố	4	106,25	425	
	Lô 53	Nhà phố kinh doanh	1	200	200	
14	LK 17		68		7.293,20	BU 204830
	Lô (1+2)	Nhà liền kề góc	1	239,43	239,43	
	Từ lô 3 đến lô 35	Nhà liên phố	33	100	3300	
	Lô (42+43)	Nhà liền kề góc	1	213,47	213,47	
	Từ lô 44 đến lô 74	Nhà liên phố	31	100	3100	
	Lô (75+76)	Nhà liền kề góc	1	213,47	213,47	
	Lô (77+78)	Nhà liền kề góc	1	226	226	
15	LK 44		61		6.488,00	BU 204829
	Lô (1+2)	Nhà liền kề góc	1	202,13	202,13	
	Lô (3+4)	Nhà liền kề góc	1	223,65	223,65	
	Từ lô 5 đến lô 35	Nhà liên phố	31	100	3100	
	Từ lô 50 đến lô 76	Nhà liên phố	27	100	2700	
	Lô (77+78)	Nhà liền kề góc	1	262,07	262,07	
16	LK 45		20		5.371,60	BU 204828
	Lô 1	Nhà biệt thự	1	521,65	521,65	
	Lô 2	Nhà biệt thự	1	450	450	

	Từ lô 3 đến lô 12	Nhà liền kề góc	10	200	2000	
	Từ lô 20 đến lô 27	Nhà biệt thự	8	300	2400	
17	LK 46		15		3.878,30	BU 204827
	Từ lô 11 đến lô 19	Nhà liền kề góc	9	200	1800	
	lô 20	Nhà biệt thự	1	578,34	578,34	
	Từ lô 21 đến lô 25	Nhà biệt thự	5	300	1500	
	Tổng cộng		594			

Các căn nhà trên đều có quy mô dưới 07 tầng và có tổng diện tích sàn dưới 500 m², dự án Khu Đô thị Vĩnh Thái đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500, nên thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng theo Khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng hiện hành.

Hồ sơ thiết kế bản vẽ thiết kế thi công của 03 mẫu nhà (loại 1, loại 2 và loại 3) thuộc dự án Khu đô thị Mỹ Gia đã được Công ty TNHH Kiến trúc HKTS Khánh Hòa thẩm tra; ngày 15/3/2011, Công ty chúng tôi đã có Quyết định số: 03.11/QĐ/VTC, 04.11/QĐ/VTC, 05.11/QĐ/VTC phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các mẫu nhà trên và đã được Công ty nộp cho Sở Xây dựng để xin giấy phép xây dựng các căn nhà mẫu của dự án Khu đô thị Vĩnh Thái.

Ngày 14/4/2014, Sở Xây dựng đã cấp 03 Giấy phép xây dựng: số 88/GPXD-SXD, 89/GPXD-SXD và số 90/GPXD-SXD cho phép Công ty chúng tôi xây dựng các ngôi nhà mẫu của dự án Khu đô thị Vĩnh Thái theo 03 mẫu nhà đã được phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công nêu trên.

Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Vĩnh Thái cam kết không thể chấp dự án tại Gói 2 Khu đô thị Vĩnh Thái, không thể chấp các căn nhà ở hình thành trong tương lai huy động vốn tại Văn bản này.

Công ty đề nghị Sở Xây dựng xác nhận các căn nhà nêu trên thuộc Gói 2 - Khu đô thị Vĩnh Thái đủ điều kiện đưa vào kinh doanh theo hình thức bán nhà ở hình thành trong tương lai.

Trân trọng cảm ơn./.

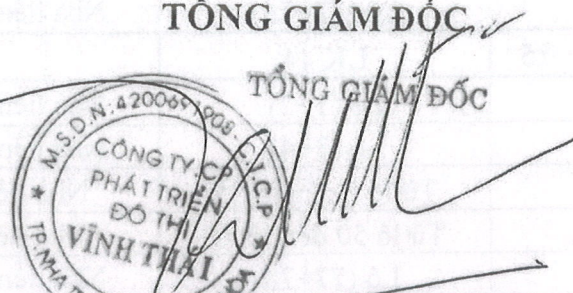
(Gửi kèm các hồ sơ liên quan)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHAN LAN ANH

